TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **109**/2022/QĐCNTTLH	*Móng Cái, ngày 20 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bùi Thị Minh T và anh Nguyễn Cao C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12/5/2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị Minh T, sinh năm: 2000; nơi thường trú: khu 6, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: chị **Bùi Thị Minh T**, sinh năm: 2000; nơi thường trú: khu 6, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

+ Người bị kiện: anh **Nguyễn Cao C**, sinh năm: 1989; nơi thường trú: khu 6, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

(1). Về quan hệ hôn nhân: chị Bùi Thị Minh T và anh Nguyễn Cao C thuận tình ly hôn.

(2). Về con chung: chị Bùi Thị Minh T và anh Nguyễn Cao C có 01 (một) con chung là Nguyễn Kiều M, sinh ngày 12/10/2018. Các bên thống nhất thỏa thuận chị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung với chị T, số tiền là 2.000.000đ/tháng, kể từ tháng 7/2022 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Các bên tham gia hòa giải có quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật; Trên cơ sở lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

(3). Về tài sản chung: không có.

(4). Về khoản nợ chung vợ chồng: không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- THADS thành phố Móng Cái;
- UBND phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(ký tên)

Dương Thị Thu Hà